

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày 13 tháng 3 năm 2019
V/v: Không công nhận quan hệ
vợ chồng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trừ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ánh
2. Bà Lương Thị Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 375/2018/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 về Không công nhận quan hệ vợ chồng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn H sinh năm: 1966; trú tại thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã L, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.
2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị N sinh năm: 1972; Nơi cư trú cuối cùng: thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà Nguyễn Thị N tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1989 nhưng không đăng ký kết hôn vì không hiểu biết pháp luật. Ông H, bà N chung sống hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do giữa hai người có nhiều bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp, không tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau nên thường xảy ra xích mích,

cãi vã. Bà N đã bỏ nhà đi từ cuối năm 2012 đến nay không có tin tức gì. Ông H đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh giải quyết thực hiện thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Nguyễn Thị N nhưng không có kết quả. Tháng 11 năm 2018 ông H có làm Đơn yêu cầu tuyên bố bà N mất tích, đến ngày 18 tháng 01 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh đã ra Quyết định số 02/2019/QDDS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2019 tuyên bố bà Nguyễn Thị N mất tích.

Nay ông H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng ông H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà Nguyễn Thị N.

Về nuôi con chung: Vợ chồng ông H, bà N có 03 con chung là Nguyễn Thị N sinh năm 1991, Nguyễn Văn H sinh năm 1996 và Nguyễn Văn T sinh năm 1998. Các con chung đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), nên ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ chung của ai.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần thông báo cho bị đơn bà Nguyễn Thị N bằng việc niêm yết các giấy triệu tập, các thông báo, các quyết định để bà N đến Tòa trình bày ý kiến về việc ông H khởi kiện, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tham gia phiên tòa nhưng bà N đều không có mặt nên Tòa án không lấy được lời khai của bà N, không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn: không công nhận ông H, bà N là vợ chồng, về con chung, tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn H yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị N, bà N có nơi cư trú cuối cùng ở thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Bị đơn là bà N đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập họp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà N.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Theo lời khai của ông H cũng như văn bản xác nhận ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa thì ông H, bà N chung sống với nhau từ năm 1989 nhưng không đăng ký kết hôn, nên căn cứ theo Điều 9, Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà N là không hợp pháp.

Về việc ông H yêu cầu ly hôn với bà N, xét thấy: Vợ chồng ông H, bà N không đăng ký kết hôn; ông H có yêu cầu ly hôn nên căn cứ theo Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông H và bà N.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Ông H, bà N có 03 con chung là Nguyễn Thị N sinh năm 1991, Nguyễn Văn H sinh năm 1996 và Nguyễn Văn T sinh năm 1998. Các con chung đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Ông H xác nhận vợ chồng không nợ của ai nên không xem xét.

[6] Về án phí: Ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: Không giải quyết về con chung.

3. Về tài sản chung: Không xem xét về tài sản chung.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0014421 ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh; ông H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh ;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
- (Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Lưu vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Nguyễn Văn Trừ**